

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 304/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP B;**

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà C, đường H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn A - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Bà Trần Ngọc P - Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh H.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Duy P - Tổ trưởng Phòng hỗ trợ hoạt động Ngân hàng TMCP B chi nhánh H; Theo văn bản ủy quyền ngày 26/8/2019.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Phi H**, sinh 1962;

Địa chỉ: ấp P, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Phi H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 26/8/2019 là 78.358.000 (bảy mươi tám triệu ba trăm năm mươi tám nghìn) đồng (tiền gốc: 74.950.000 đồng; tiền lãi trong hạn: 3.298.000 đồng; tiền lãi

quá hạn: 110.000 đồng) theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD0411011804840 ngày 11/01/2018. Kể từ ngày 27/8/2019, ông Nguyễn Phi H còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD0411011804840 ngày 11/01/2018 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP B.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP B thì lãi suất mà ông Nguyễn Phi H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP B theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP B.

2.2. Án phí dân sự:

Ông Nguyễn Phi H có nghĩa vụ chịu số tiền 1.959.000 (một triệu chín trăm năm mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông Nguyễn Phi H gặp sự kiện bất khả kháng dẫn đến không có đủ tài sản để nộp án phí có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre, do đó ông Nguyễn Phi H được giảm 50% án phí với số tiền 979.500 (chín trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm) đồng. Như vậy, ông Nguyễn Phi H có nghĩa vụ nộp số tiền còn lại là 979.500 (chín trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

Ngân hàng TMCP B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.934.000 (một triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006338 ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b) ;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS huyện MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như

